

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 84/NQ-HĐND

*Thái Nguyên, ngày 29 tháng 9 năm 2023*

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc cho ý kiến điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách Trung ương; quyết định danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thực hiện tiểu dự án 2, Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN  
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI LĂM (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội Khóa XIV về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 517/NQ-UBTVQH15 ngày 22 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2022 cho các Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 - 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn*

ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu mục tiêu, nhiệm vụ của 03 chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong tiểu dự án 1 và tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua phương án phân bổ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Kế hoạch đầu tư công tỉnh Thái Nguyên năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc cho ý kiến bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách Trung ương thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 127/TTr-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc cho ý kiến điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách Trung ương; quyết định danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thực hiện tiểu dự án 2, Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất với ý kiến đề xuất của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 vốn ngân sách Trung ương thực hiện tiểu dự án 2, Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 8.264 triệu đồng đã giao cho Ban Dân tộc tỉnh.
- Điều chỉnh tăng 8.264 triệu đồng cho các đơn vị: Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện: Võ Nhai, Định Hóa, Đồng Hỷ, Phú Lương, Phú Bình.

*(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2023 thực hiện tiểu dự án 2, Dự án 10 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

1. Danh mục dự án đầu tư công giai đoạn 2021-2025: 07 dự án với tổng kế hoạch vốn là: 10.821 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)*

2. Danh mục dự án đầu tư công năm 2023: 02 dự án với tổng kế hoạch vốn là: 2.681 triệu đồng.

*(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)*

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 và các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời chịu trách nhiệm về tính chính xác số liệu của các dự án.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười lăm (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2023./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Hoàng Sơn**

**Phụ lục I****CHO Ý KIẾN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN TIỂU DỰ ÁN 2, DỰ ÁN 10 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 đã phê duyệt	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021 - 2025 sau khi điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng	Giảm		
	<b>Tiểu dự án 2, dự án 10</b>	<b>9.722</b>	<b>8.264</b>	<b>8.264</b>	<b>9.722</b>	
1	Ban Dân tộc	9.722		8.264	1.458	Đã giao tại phụ lục III.1 của Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 16/6/2022; Phụ lục I của Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 24/3/2023
2	Liên minh hợp tác xã tỉnh		972		972	

3	UBND huyện Võ Nhai		2.562		2.562	13 xã: Dân Tiến; La Hiên; Phú Thượng; Tràng Xá; Bình Long; Sảng Mộc; Cúc Đường; Thân Sa; Phương Giao; Nghinh Tường; Thượng Nung; Liên Minh; Vũ Chấn
4	UBND huyện Định Hoá		2.562		2.562	13 xã: Bảo Linh; Quy Kỳ; Linh Thông; Bình Thành; Bình Yên; Điềm Mặc; Lam Vỹ; Phú Tiến; Tân Dương; Tân Thịnh; Trung Lương; Định Biên; Phú Đình
5	UBND huyện Đồng Hỷ		985		985	05 xã: Quang Sơn; Tân Long; Văn Lăng; Cây Thị; Hợp Tiến
6	UBND huyện Phú Lương		592		592	03 xã: Yên Trạch; Phú Đô; Động Đạt
7	UBND huyện Phú Bình		591		591	03 xã: Tân Thành; Tân Khánh; Bàn Đạt

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 THỰC HIỆN TIÊU DỰ ÁN 2, DỰ ÁN 10 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Quy mô đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư			Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025			Chủ đầu tư	
					Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:			
						Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (cấp tỉnh)		Ngân sách địa phương (cấp huyện)	Ngân sách Trung ương		Ngân sách địa phương (tỉnh)
I	Tiểu dự án 2 - Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Dự án 10				11.186	9.722	1.099	365	10.821	9.722	1.099	

1	Đầu tư xây dựng phòng họp trực tuyến tại Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên	Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên	2023 -2025	Đầu tư xây dựng phòng họp trực tuyến, trang bị các thiết bị đầu cuối và vật dụng cần thiết để phòng họp trực tuyến tại Ban Dân tộc tỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác, vận hành	1.623	1.458	165		1.623	1.458	165	Ban Dân tộc tỉnh
2	Hỗ trợ xây dựng và duy trì chợ sản phẩm trực tuyến vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	Liên minh Hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên	2024 - 2025	Đầu tư phòng đa phương tiện hỗ trợ tư vấn đào tạo trực tiếp và hướng dẫn bán trực tuyến, chụp ảnh sản phẩm, hỗ trợ thiết kế nhãn mác, nhãn hiệu, thương hiệu xử lý hình ảnh sản phẩm (phần mềm, các thiết bị âm thanh, màn hình, camera...) tại Liên minh HTX tỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối khai thác và vận hành	1.082	972	110		1.082	972	110	Liên minh Hợp tác xã tỉnh

3	Dự án thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc tiểu dự án 2, Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Định Hoá (13 điểm)	Huyện Định Hoá: Xã Bảo Linh; Xã Quy Kỳ; Xã Linh Thông; Xã Bình Thành; Xã Bình Yên; Xã Điem Mặc; Xã Lam Vỹ; Xã Phú Tiến; Xã Tân Dương; Xã Tân Thịnh; Xã Trung Lương; Xã Định Biên; Xã Phú Đình	2023-2024	Đầu tư thiết bị thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin	2.980	2.562	290	128	2.852	2.562	290	UBND huyện Định Hoá
4	Dự án thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc tiểu dự án 2, Dự án 10 của	Huyện Võ Nhai 13 điểm	2024-2025	Đầu tư thiết bị thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin	2.980	2.562	290	128	2.852	2.562	290	UBND huyện Võ Nhai
5	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào	Huyện Đông Hỷ 05 điểm	2024-2025	Đầu tư thiết bị thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin	1.144	985	110	49	1.095	985	110	UBND huyện Đông Hỷ

6	dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025	huyện Phú Lương 03 điểm	2024-2025	Đầu tư thiết bị thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin	689	592	67	30	659	592	67	UBND huyện Phú Lương
7		huyện Phú Bình 03 điểm	2024-2025	Đầu tư thiết bị thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin	688	591	67	30	658	591	67	UBND huyện Phú Bình

**Phụ lục III**

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 THỰC HIỆN TIỂU DỰ ÁN 2, DỰ ÁN 10 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 TỈNH THÁI NGUYÊN**

*(Kèm theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

TT	Danh mục công trình, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian thực hiện	Quy mô đầu tư	Dự kiến Tổng mức đầu tư			Kế hoạch 05 năm giai đoạn 2021-2025			Kế hoạch năm 2023	Chủ đầu tư	
					Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
						Ngân sách Trung ương	Ngân sách địa phương (cấp tỉnh)	Ngân sách địa phương (cấp huyện)		Ngân sách Trung ương			Ngân sách địa phương (cấp tỉnh)
I	Tiểu dự án 2 - Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Dự án 10				4.603	4.020	455	128	4.475	4.020	455	2.681	

1	Đầu tư xây dựng phòng họp trực tuyến tại Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên	Ban Dân tộc tỉnh Thái Nguyên	2023 - 2025	Đầu tư xây dựng phòng họp trực tuyến, trang bị các thiết bị đầu cuối và vật dụng cần thiết để phòng họp trực tuyến tại Ban Dân tộc tỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối, khai thác, vận hành	1.623	1.458	165		1.623	1.458	165	60	Ban Dân tộc tỉnh
2	Dự án thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin thuộc tiểu dự án 2, Dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Định Hóa (13 điểm)	Huyện Định Hóa: Xã Bảo Linh Xã Quy Kỳ Xã Linh Thông Xã Bình Thành Xã Bình Yên Xã Diềm Mặc Xã Lam Vỹ Xã Phú Tiên Xã Tân Dương Xã Tân Thịnh Xã Trung Lương Xã Định Biên Xã Phú Đình	2023-2024	Đầu tư thiết bị thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin	2.980	2.562	290	128	2.852	2.562	290	2.621	UBND huyện Định Hóa